TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày 04/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thanh Hà
Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Ngô Hoàng Hà- Cán bộ Toà án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phương Đông- Kiểm sát viên.

Ngày 04/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 373/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên toà số 09/2024/HSST-QĐHPT ngày 29/02/2024 và Thông báo mở lại phiên toà ngày 21/3/2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn H, sinh năm 1993 tại Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Nơi ĐKNKTT: Thôn H, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định; Nơi ở hiện nay: Số C T, phường T, quận H, Hà Nội; Con ông Vũ Văn K và con bà Nguyễn Thị H1; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Theo D chỉ bản số 487 lập ngày 29/9/2023 tại Công an quận H. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 21/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Phạm Thanh T, sinh năm 1954- Luật sư Văn phòng luật sư Phạm Thanh T- Đoàn luật sư thành phố H. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Cháu Bùi Thị Thu T1, sinh ngày 07/11/2009; HKTT: Xóm H, xã C, huyện T, Hải Phòng. Có đơn xin vắng mặt. Vắng mặt tại phiên toà.

Người đại diện hợp pháp của cháu T1:

Anh Bùi Chí N, sinh năm 1990; Trú tại: Ngách D T, H, Hà Nội- là bố đẻ. Có mặt tại phiên toà;

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:

Bà Nghiêm Thị N1, sinh năm 1977- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H. Có mặt tại phiên toà;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 7/2023, qua mạng xã hội, Vũ Văn H quen Bùi Thị Thu T1 (sinh ngày 07/11/2009, HKTT: Xóm H, xã C, huyện T, Hải Phòng). Khoảng 23h00 ngày 26/8/2023, T1 gọi H xuống huyện K, Hải Dương đón T1 lên Hà Nội để đi chơi. Sau đó, T1 nói không có người thân ở Hà Nội nên H đã thuê phòng 302 nhà nghỉ H2- số A ngõ D T, H, Hà Nội để ở, ngày hôm đó H và T1 mỗi người ngủ một giường, không quan hệ tình dục. Khoảng 06h00 ngày 27/8/2023, H đi làm còn T1 ở lại nhà nghỉ. Đến tối ngày 27/8/2023, H lên phòng 302 nhà nghỉ H2 ngủ cùng T1. H và T1 ngủ cùng giường, hai người hôn nhau. H dùng tay sờ nắn ngực, mông và bộ phận sinh dục của T1. T1 biết H muốn quan hệ tình dục nên đã tự cởi quần áo của mình còn H cởi quần áo của H ra rồi cả hai tiếp tục ôm hôn nhau. H lấy bao cao su nhà nghỉ có sẵn đeo vào dương vật của mình rồi ngồi quỳ 2 chân, T1 nằm ngửa trên giường, H đưa dương vật ra vào âm đạo của T1 khoảng 15 phút thì xuất tinh rồi cả hai ôm nhau ngủ, đến sáng hôm sau H đi làm còn T1 vẫn ở tại nhà nghỉ. Các tối 28/08/2023 và 30/08/2023, H đều qua nhà nghỉ ngủ và quan hệ tình dục (giao cấu) với T1 một lần. Đến ngày 01/9/2023, T1 trả phòng nhà nghỉ để đi chơi.

Tối ngày 03/9/2023, T1 tự thuê phòng 201 nhà nghỉ H2 rồi nhắn tin thông báo cho H đến ngủ cùng. Các ngày 03/9/2023, 04/9/2023, 08/9/2023, H qua nhà nghỉ H2 ngủ và quan hệ tình dục (giao cấu) với T1 một lần.

Chiều ngày 08/9/2023, H trả phòng nhà nghỉ rồi đưa T1 đi chơi đến ngày 11/9/2023 thì quay lại Hà Nội, H và T1 thuê phòng 301 nhà nghỉ H2 để ngủ với nhau. Do T1 đang có kinh nên cả 2 không quan hệ tình dục. Tối ngày 16/9/2023, H và T1 quan hệ tình dục qua miệng 01 lần (H đưa bộ phận sinh dục (dương vật) của H vào miệng của T1). Đến ngày 17/9/2023, chị Bùi Thị T2 (sinh năm 1978, thôn H, xã A, huyện T, Vĩnh Phúc)- là chủ nhà nghỉ H2 thông báo đóng tiền phòng thì H khất và bảo T1 vay mượn để trả tiền nhà nghỉ. T1 gọi điện cho bố đẻ là anh Bùi Chí N (sinh năm 1990, HKTT: Tổ 12, T, H, Hà Nội) thông báo sự việc và nhờ anh N trả tiền nhà nghỉ. Anh N đến trả tiền nhà nghỉ, đưa T1 về nhà sau đó trình báo Cơ quan công an.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn H khai nhận hành vi phạm tội như trên, H khai: Do T1 nói sinh năm 2005 nên nghĩ T1 đã trên 18 tuổi và không đề nghị xem giấy tờ cá nhân của T1. Lời khai bị can phù hợp với lời khai của bị hại Bùi Thị Thu T1 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Cơ quan CSĐT - Công an quận H đã quyết định trưng cầu giám định pháp y tình dục đối với cháu Bùi Thị Thu T1. Tại bản Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 1452 ngày 10/10/2023 của Trung tâm pháp y- Sở Y, kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Bùi Thị Thu T1 tại thời điểm giám định là không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và không xác định cơ chế hình thành thương tích.

- Màng trinh rách cũ vị trí 3 giờ, 9 giờ, lỗ màng trinh giãn rộng, không có vết rách mới, không sây sát bầm tím.

- Xét nghiệm phát hiện dấu vết tinh dịch – PSA Card tại dịch âm đạo và dấu vết trên quần lót: Âm tính (-).

- Xét nghiệm nhuộm soi mẫu bệnh phẩm lấy từ dịch âm đạo: Không có hình ảnh tinh trùng trên tiêu bản.

- Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định cháu Bùi Thị Thu T1 không có thai.

- Xét nghiệm Anti HIV (test nhanh D1): Âm tính

Tại bản cáo trạng số 373/CT-VKS- HBT ngày 18/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Vũ Văn H về tội "Giao cấu, thực hiện hành vi tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Vũ Văn H giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Tại cơ quan điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại tổng số tiền là 30 triệu đồng để khắc phục hậu quả. Người bị hại đã có đơn xin rút đơn trình báo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên toà hôm nay bị cáo tiếp tục nhờ gia đình bồi thường thêm cho người bị hại số tiền là 30 triệu đồng. Cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo một phần do người bị hại chủ động gọi điện rủ bị cáo đi chơi và giấu không cho bị cáo biết ngày tháng năm sinh của mình, xem xét việc quan hệ tình dục giữa bị cáo và bị hại là do người bị hại hoàn toàn tự nguyện, không có sự cưỡng bức, ép buộc và xuất phát trên cơ sở tình yêu giữa hai người. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 cho bị cáo được hưởng án treo hoặc áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt áp dụng, tuyên phạt bị cáo từ 15-20 tháng tù cũng đủ giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác.

Đại diện hợp pháp của bị hại, ông Bùi Chí N xác nhận tại cơ quan điều tra gia đình ông đã nhận của bị cáo và gia đình bị cáo số tiền bồi thường là 30.000.000 đồng. Tại phiên toà hôm nay ông nhất trí xin nhận bồi thường thêm số tiền là 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 60.000.000 đồng. Ông N thừa nhận gia đình ông do hoàn cảnh vợ chồng ly hôn nên cũng có một phần lỗi trong việc giáo dục, dạy dỗ con cái và giữ nguyên quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo H khai nguyên nhân dẫn đến sự việc hoàn toàn do người bị hại chủ động là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo

được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm g khoản 1 Điều 52 xử phạt bị cáo H với mức hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Văn H từ **30- 36 tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Về dân sự: Do người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại đã được nhận bồi thường dân sự, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Tại lời nói sau cùng, Vũ Văn H đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết đinh tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận H, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 27/8/2023 đến ngày 16/9/2023, tại các phòng 301, 302, 201 nhà nghỉ H2- số A ngõ D T, phường T, quận H, Hà Nội, Vũ Văn H đã 07 lần quan hệ tình dục (06 lần giao cấu, 01 lần quan hệ tình dục qua đường miệng) với cháu Bùi Thị Thu T1, sinh ngày 07/11/2009, việc quan hệ tình dục do cháu T1 tự nguyện. Tại thời điểm quan hệ tình dục với H, cháu T1 13 tuổi 8 tháng. Đối chiếu các quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm vì đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của trẻ chưa thành niên là đối tượng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng bất bình cho các bậc phụ huynh đang có con ở độ tuổi chưa thành niên. Vì vậy cần phải có mức án phù hợp cách

ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu quả, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn xin rút đơn trình báo và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Theo đơn xin rút đơn và đề nghị giảm nhẹ hình phạt của người bị hại (BL75), người bị hại đã xác nhận nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do một phần người bị hại tự nguyện chủ động và cố tình nói sai năm sinh (bị hại nói mình sinh năm 2005), giữa bị cáo và người bị hại có tình cảm yêu đương chân thành. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, là người có nhân thân tốt nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học răn đe người khác.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại đã được nhận bồi thường dân sự, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 án phí Hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Vũ Văn H phạm tội "Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Vũ Văn H **24** *(hai tư)* tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 21/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn H.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc từ ngày bản án được niêm

yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- UBND xã Yên Lộc, huyện Ý Yên, Nam Định;
- UBND phường Thanh Nhàn, quận HBT, HN;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**